

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 633/TTr-SNNMT ngày 10 tháng 11 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Trị hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KTVB và Quản lý XLVPHC – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **39** /2025/QĐ-UBND
ngày **25** tháng **11** năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị, giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được giao.

2. Chi cục Kiểm lâm (sau đây viết tắt là Chi cục) có tư cách pháp nhân, có con dấu, có trụ sở, tài khoản riêng để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của UBND tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và các văn bản khác theo phân công của UBND tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý của Chi cục;

c) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

d) Chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương; phân định ranh giới các loại rừng; quyết định giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định khung giá rừng tại địa phương; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ tại địa phương; quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên tại địa phương theo quy định;

đ) Chỉ đạo thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại địa phương; trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định;

e) Tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng

↓

theo quy định; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng trên địa bàn tỉnh; bảo vệ rừng; bảo tồn tài nguyên và đa dạng sinh học trong các loại rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản trên địa bàn tỉnh;

2. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công;

b) Phương án huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư và các nguồn lực để; bảo đảm các điều kiện phục vụ xử lý những vụ việc cấp bách trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; cấp, cấp lại giấy phép trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực lâm nghiệp, kiểm lâm được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của kiểm lâm tại địa phương theo quy định của pháp luật;

5. Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy sản kết hợp, nuôi trồng dược liệu trong rừng theo quy định của pháp luật;

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và thương mại lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng;

7. Tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc tỉnh quản lý; thiết kế, dự toán công trình lâm sinh, bảo vệ rừng theo quy định của pháp luật;

8. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, giao rừng ở địa phương, phối hợp và huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản, bảo tồn tài nguyên và đa dạng sinh học trong các loại rừng.

9. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Chi cục theo quy định.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, lao động hợp đồng; vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, triển khai ứng dụng công nghệ về lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

13. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phối hợp cơ quan có thẩm quyền tham mưu thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

14. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

15. Dự thảo Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương, các Hạt và tương đương thuộc Chi cục trình Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo quy định của pháp luật.


16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục có Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định hiện hành.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, cách chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật. 

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Tổ chức, Tuyên truyền và Xây dựng lực lượng;
- c) Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên;
- d) Phòng Sử dụng và Phát triển rừng;
- đ) Phòng Pháp chế và Điều tra, xử lý vi phạm về lâm nghiệp.

3. Các đơn vị thuộc Chi cục gồm:

- a) Hạt Kiểm lâm Minh Hóa;
- b) Hạt Kiểm lâm Dân Hóa;
- c) Hạt Kiểm lâm Tuyên Hóa;
- d) Hạt Kiểm lâm Quảng Trạch;
- đ) Hạt Kiểm lâm Phong Nha;
- e) Hạt Kiểm lâm Bố Trạch;
- g) Hạt Kiểm lâm Quảng Ninh;
- h) Hạt Kiểm lâm Trường Sơn;
- i) Hạt Kiểm lâm Lệ Thủy;
- k) Hạt Kiểm lâm Kim Ngân;
- l) Hạt Kiểm lâm Hương Hóa;
- m) Hạt Kiểm lâm Đakrông;
- n) Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh;
- o) Hạt Kiểm lâm Hải Lăng;
- p) Hạt Kiểm lâm Cam Lộ - Đông Hà;
- q) Hạt Kiểm lâm Triệu Phong - Quảng Trị;
- r) Hạt Kiểm lâm Gio Linh - Cồn Cỏ;
- s) Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hương Hóa;
- t) Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông;
- u) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 1;
- v) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng số 2.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị thuộc Chi cục có cấp trưởng và cấp phó. Số lượng cấp phó thực hiện theo quy định của pháp luật. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của Đảng và pháp luật.

Các Hạt Kiểm lâm, các Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm theo quy định của pháp luật.

4. Các Trạm Kiểm lâm thuộc các Hạt Kiểm lâm:

- a) Trạm Kiểm lâm Thượng Hóa, Trạm Kiểm lâm Hồng Hóa, Trạm Kiểm lâm Hóa Sơn thuộc Hạt Kiểm lâm Minh Hóa;
 - b) Trạm Kiểm lâm Hóa Tiến, Trạm Kiểm lâm La Trọng, Trạm Kiểm lâm Ka Tang thuộc Hạt Kiểm lâm Dân Hóa;
 - c) Trạm Kiểm lâm Tân Ấp, Trạm Kiểm lâm Mai Hóa, Trạm Kiểm lâm Cao Quảng thuộc Hạt Kiểm lâm Tuyên Hóa;
 - d) Trạm Kiểm lâm Đèo Ngang, Trạm Kiểm lâm Cảnh Hóa, Trạm Kiểm lâm Rào Nan thuộc Hạt Kiểm lâm Quảng Trạch;
 - đ) Trạm Kiểm lâm Xuân Sơn, Trạm Kiểm lâm Sông Dinh thuộc Hạt Kiểm lâm Bố Trạch;
 - e) Trạm Kiểm lâm Troóc, Trạm Kiểm lâm Khe Sến thuộc Hạt Kiểm lâm Phong Nha;
 - g) Trạm Kiểm lâm Phú Quý, Trạm Kiểm lâm Long Đại thuộc Hạt Kiểm lâm Quảng Ninh;
 - h) Trạm Kiểm lâm Trường Sơn, Trạm Kiểm lâm Trường Xuân thuộc Hạt Kiểm lâm Trường Sơn;
 - i) Trạm Kiểm lâm Bến Tiên thuộc Hạt Kiểm lâm Lệ Thủy;
 - k) Trạm Kiểm lâm Lâm Thủy, Trạm Kiểm lâm Đường 10, Trạm Kiểm lâm Đường 16 thuộc Hạt Kiểm lâm Kim Ngân;
 - l) Trạm Kiểm lâm Mỹ Chánh thuộc Hạt Kiểm lâm Hải Lăng;
 - m) Trạm Kiểm lâm Thạch Hãn thuộc Hạt Kiểm lâm Triệu Phong-Quảng Trị;
 - n) Trạm Kiểm lâm Cầu Treo thuộc Hạt Kiểm lâm Gio Linh - Cồn Cỏ;
 - o) Trạm Kiểm lâm Vĩnh Hà thuộc Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh;
 - p) Trạm Kiểm lâm Tân Lâm thuộc Hạt Kiểm lâm Cam Lộ - Đông Hà;
 - q) Trạm Kiểm lâm La Lay, Trạm Kiểm lâm Đakrông thuộc Hạt Kiểm lâm Đakrông;
 - r) Trạm Kiểm lâm Lao Bảo, Trạm Kiểm lâm Hương Phùng thuộc Hạt Kiểm lâm Hương Hóa;
 - s) Trạm Kiểm lâm A Bung, Trạm Kiểm lâm Tà Long, Trạm Kiểm lâm Ba Lòng thuộc Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông;
 - t) Trạm Kiểm lâm Hương Lập, Trạm Kiểm lâm Hương Sơn, Trạm Kiểm lâm Cuôi thuộc Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hương Hóa.
- Trạm Kiểm lâm là bộ phận giúp việc của Hạt Kiểm lâm thuộc Chi cục Kiểm

lâm tỉnh Quảng Trị; chịu sự quản lý trực tiếp của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm và Chi cục Trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh. Các Trạm Kiểm lâm có con dấu và trụ sở để hoạt động.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm:

Quy định thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật; đồng thời có biện pháp bố trí, sử dụng biên chế, công chức và người lao động theo Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao./.